

(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán)  
(Issued in association with Circular 98/2020/TT-BTC on 16 November 2020 guiding operations and management of securities investment funds)

**BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG**  
**REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE**

Ngày 28/07/2025 / As at 28 Jul 2025

|   |                                                                    |                                                                                                                                      |
|---|--------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1 | <b>Tên Công ty quản lý quỹ:</b><br><i>Fund Management Company:</i> | <b>CTCP Quản lý Quỹ Đầu Tư Dragon Capital Việt Nam</b><br><i>Dragon Capital Vietfund Management Joint Stock Company</i>              |
| 2 | <b>Tên Ngân hàng giám sát:</b><br><i>Supervising bank:</i>         | <b>Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam-CN TP.HCM</b><br><i>Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam-HCMC Branch</i> |
| 3 | <b>Tên Quỹ ETF:</b><br><i>Fund name:</i>                           | <b>QUỸ ETF DCVFMVN DIAMOND</b><br><i>DCVFMVN DIAMOND ETF</i>                                                                         |
| 4 | <b>Mã chứng khoán</b><br><i>Code:</i>                              | <b>FUEVFNVD</b><br><i>FUEVFNVD</i>                                                                                                   |
| 5 | <b>Ngày lập báo cáo:</b><br><i>Reporting date:</i>                 | <b>29/07/2025</b><br><i>29 Jul 2025</i>                                                                                              |

Đơn vị tính/ Currency: VND

| STT<br>No | CHỈ TIÊU<br>Criteria                                     | Mã số<br>Code | KỲ NÀY<br>THIS PERIOD<br>28/07/2025 | KỲ TRƯỚC<br>LAST PERIOD<br>27/07/2025 |
|-----------|----------------------------------------------------------|---------------|-------------------------------------|---------------------------------------|
| 1         | Giá trị tài sản ròng / Net asset value                   |               |                                     |                                       |
| 1.1       | Của quỹ ETF/Per Fund                                     |               | 13,138,344,192,591                  | 13,008,545,956,716                    |
| 1.2       | Của một lô chứng chỉ quỹ ETF/Per lot of Fund Certificate |               | 3,655,632,774                       | 3,619,517,517                         |
| 1.3       | Của một chứng chỉ quỹ/Per Fund Certificate               |               | 36,556.32                           | 36,195.17                             |

Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát



**Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam-CN TP.HCM**

**Nguyễn Thị Phương Mỹ**

**Phó Trưởng Phòng DVKHTC2**

Đại diện có thẩm quyền của Công ty Quản lý Quỹ



**CTCP Quản lý Quỹ Đầu Tư Dragon Capital Việt Nam**

**Lê Hoàng Anh**

**Quyền Giám đốc Nghiệp vụ hỗ trợ đầu tư**